

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HS-ST
Ngày: 20-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thông.
2. Bà Nguyễn Ngọc Hiếu.

Thư ký phiên tòa: Bà Định Thị Khuyến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu Lợi H (tên gọi khác Xì H), sinh năm 1993, tại Bình Dương; Hộ khẩu thường trú: Khu phố A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1958 và bà Lợi M, sinh năm 1956 (chết năm 2012); bị cáo chưa có vợ con; Tiền sử: Không; Tiền án: Tại Bản án số 33/2019/HSST ngày 04/3/2019, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Nhân thân:

- Ngày 17/7/2012, Ủy ban nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 1527/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với Nguyễn Hữu Lợi H với thời hạn 24 tháng.

- Ngày 18/6/2015, Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 19/QĐ-TA ngày 18/6/2015 về việc áp dụng biện pháp xử lý hành

chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hữu Lợi H với thời gian 24 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/4/2020. Bị cáo có mặt.

- Người làm chứng:

Ông T (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu Lợi H là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2011 đến nay, H từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2012 và 2015. Năm 2018, H bị Tòa án nhân dân thành phố T tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến tháng 7/2019, H chấp hành án xong, trở về địa phương nhưng không tìm việc làm, thường đi lang thang và cùng các con nghiện trong khu vực sử dụng ma túy.

Khoảng tháng 2/2020, H thường khu vực ngã tư Q, xã Đ, huyện F, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm gặp đối tượng tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy đem về nhà sử dụng.

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 08/4/2020, H đón xe buýt đi một mình đến khu vực ngã tư Q tìm đối tượng N để mua 01 gói ma túy với giá 600.000 đồng mang về nhà để sử dụng. Khi về đến gần nhà, H đi vào lô cao su vắng người thuộc thị trấn D lấy một phần ma túy từ gói ma túy đã mua trước đó ra sử dụng. Trong quá trình sử dụng, H làm hỏng dụng cụ sử dụng ma túy nên H nhặt số ma túy còn sót lại trong dụng cụ này bỏ vào 01 đoạn ống hút nhựa, màu hồng và hàn kín hai đầu. Sau đó, H cất giấu đoạn ống hút này và 1 gói ma túy vào trong ví của mình và đi về nhà. Đến khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 09/4/2020, H đến nhà của T, sinh năm 1998 địa chỉ tại số Z, đường N, khu phố M, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương để mượn dụng cụ sử dụng ma túy đá nhưng T không có nên cả hai ngồi nói chuyện với nhau đến khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương kết hợp với Công an thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Hữu Lợi H tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ trên người H các tang vật: 01 gói nylon được hàn kín, bên trong chứa tinh thể trắng (M1) và 01 đoạn ống hút nhựa màu hồng, được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể trắng (M2), được niêm phong trong bì thư dán kín có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Hữu Lợi H và cán bộ niêm phong Đoàn Anh N. Bì thư tiếp tục được niêm phong trong 01 bì thư dán kín tại Công an thị trấn D có chữ ký của cán bộ niêm phong Đoàn Anh N, người chứng kiến Nguyễn Hữu Lợi H, chữ ký của ông Hồ Tấn P -

Phó Trưởng Công an thị trấn D và đóng dấu của Công an thị trấn D; tiền Việt Nam: 3.500.000 đồng và 01 (một) bóp da màu đen.

Tại bản Kết luận giám định số 205/MT-PC09 ngày 16/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận tổng mẫu tinh thể trắng là ma túy, có tổng khối lượng/trọng lượng là 0,3178 gam, loại Methamphetamine, trong đó:

- 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) là ma túy có khối lượng/trọng lượng: 0,2428 gam, loại Methamphetamine.

- 01 đoạn ống hút nhựa màu hồng hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) là ma túy có khối lượng/trọng lượng: 0,0750 gam, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo như Cáo trạng số 59/CT- VKSDT- HS ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Lợi H tù 01 năm 08 tháng đến 02 năm tù.

- Về xử lý vật chứng đề nghị xử lý như sau:

Đối với khối lượng mẫu vật sau khi giám định: 0,2008 gam (M1); 0,0478 gam (M2); xét thấy đây là tang vật của vụ án, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) bóp da màu đen, bị cáo sử dụng để cất giữ trái phép chất ma túy nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 3.500.000 đồng. Xét thấy, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa lời khai và trình bày của bị cáo như sau:

Bị cáo Nguyễn Hữu Lợi H khai nhận thống nhất với kết quả điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Thống nhất về tội danh, điều luật áp dụng theo đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa. Bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Quá trình giải quyết vụ án bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là tệ nạn bị xã hội lên án, bị cáo rất hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ quyền hạn và trách nhiệm theo quy định pháp luật.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 08 giờ 00 phút ngày 09/4/2020 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương kết hợp với Công an thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Hữu Lợi H tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ trên người H có hành vi cất giữ, giấu trái phép 0,3178 gam ma túy loại Methamphetamine trong túi quần với mục đích để sử dụng. Tại Kết luận giám định số 205/MT-PC09 ngày 16/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận tổng mẫu tinh thể trắng là ma túy, có tổng khối lượng/trọng lượng là 0,3178 gam, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323 của Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về các danh mục chất ma túy và tiền chất bị hạn chế sử dụng và cấm sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Như vậy, Cáo trạng số 56/CT-VKSDT- HS ngày 04 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, mức độ lỗi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng với trọng lượng nêu trên của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy đã và đang gây tác hại xấu cho sức khỏe của người sử dụng; làm ảnh hưởng đến nòi giống, làm khánh kiệt về kinh tế, chính ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác và làm lan truyền nhiều loại bệnh dịch nguy hiểm. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi để biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp hậu quả thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích: Tại Bản án số 33/2019/HSST ngày 04/3/2019, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Do vậy, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 17/7/2012, Ủy ban nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 1527/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh đối với với thời hạn 24 tháng. Ngày 18/6/2015, Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 19/QĐ-TA ngày 18/6/2015 về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, vai trò, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để đảm bảo sự nghiêm minh cũng như sự khoan hồng của pháp luật và có tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Hữu Lợi H là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với khối lượng sau khi giám định 0,2486 gam ma túy loại Methamphetamine đựng trong 01 bì thư dán kín niêm phong ghi số: 205/PC09, có chữ ký của người chứng kiến không rõ tên (do bị giấy niêm phong dán chồng lên chữ ký), cán bộ niêm phong Đoàn Anh N, ông Hồ Tấn P (Công an thị trấn D), hình dấu đỏ niêm phong của Công an thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương,

giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Hữu Lợi H (người chứng kiến), chữ ký của Đoàn Anh N (cán bộ giao mẫu), chữ ký của Nhan Thái H (trợ lý giám định) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Xét đây là tang vật của vụ án, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) bốp da màu đen, hình chữ nhật có kích thước 12,5cm x 9,5cm bên ngoài có chữ SANTABARBARA và logo màu trắng bạc hình người cười ngửa, bên trong rỗng. Xét đây là tài sản của bị cáo sử dụng để cất giữ trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 3.500.000 đồng. Xét thấy, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

[5] Các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

Đối với nam thanh niên tên N có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Hữu Lợi H do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng về tội danh, căn cứ điều luật, xử lý vật chứng và mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu Lợi H là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Lợi H (tên gọi khác Xì H) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Lợi H (tên gọi khác Xì H) 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/4/2020.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- Khối lượng sau khi giám định 0,2486 gam ma túy loại Methamphetamine đựng trong 01 bì thư dán kín niêm phong ghi số: 205/PC09, có chữ ký của người chứng kiến không rõ tên (do bị giấy niêm phong dán chồng lên chữ ký), cán bộ niêm phong Đoàn Anh N, ông Hồ Tấn P (Công an thị trấn D), hình dấu đỏ niêm phong của Công an thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương, giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Hữu Lợi H (người chứng kiến), chữ ký của Đoàn Anh N (cán bộ giao mẫu), chữ ký của Nhan Thái H (trợ lý giám định) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

- 01 (một) bóp da màu đen, hình chữ nhật có kích thước 12,5cm x 9,5cm bên ngoài có chữ SANTABARBARA và logo màu trắng bạc hình người cưỡi ngựa, bên trong rỗng.

+ Trả cho bị cáo Nguyễn Hữu Lợi H: Tiền Việt Nam: 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/8/2020 và Biên lai thu tiền số AA/2014/0002494 ngày 18/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hữu Lợi H (tên gọi khác Xi H) phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Về việc kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/8/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Công an H. Dầu Tiếng;
- Chi cục THADS H. Dầu Tiếng;
- PV 27-Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HTTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Xuân Nam

